

Bản án số: 62 /2021/HSST
Ngày: 23/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Quyền
2. Bà Vũ Thị Luyến

Thư ký Toà án: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường UBND phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/HSST ngày 19/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2021/QĐXX ngày 08/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K** ; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/02/1994

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Tâm Quang, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 9/12; con ông: Nguyễn Văn T , sinh năm 1972 (đã chết); con bà: Lê Thị Thái B , sinh năm 1969, trú tại tổ dân phố Tâm Quang, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo có 02 anh em, Khiêm là con thứ nhất; Có vợ là: Trần Thị T , sinh năm 1996; Vợ chồng có 01 con chung (sinh năm 2015);

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Nguyễn Văn K bị bắt, tạm giữ từ ngày 17/12/2020, đến ngày 25/12/2020, chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Lê Bá V , sinh năm 1960

TQ: TDP 1, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1989

TQ: TDP 1, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(Điều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 16/12/2020, tổ công tác Công an phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát thì phát hiện đối tượng nam giới đang đứng trước cổng trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong thuộc tổ dân phố 1, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, đối tượng nam giới khai tên là Nguyễn Văn K đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an từ trong lòng bàn tay trái của Khiêm 01 (một) gói nilon, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể và 02 (hai) viên nén màu đỏ. Theo K khai: Số chất rắn dạng tinh thể và viên nén màu đỏ là ma túy đá và ngựa, K vừa mua được của một người không quen biết ở khu vực ngã ba Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ 01 (một) xe Cub không có biển kiểm soát, không xác định được số khung số máy theo quy định.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K, thu giữ niêm phong vật chứng thu giữ của Khiêm gồm toàn bộ vật chứng được niêm phong ký hiệu A2 đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để xử lý theo quy định.

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 17/12/2020, CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu A2, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên hành cân khối lượng số chất rắn dạng tinh thể và 02 (hai) viên nén màu đỏ tạm giữ của Nguyễn Văn K. Cân chất rắn dạng tinh thể được **0,215** gam (không phẩy hai trăm mười lăm gam - đã trừ bì); cho tất cả số chất rắn dạng tinh thể vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong ký hiệu M1; cân khối lượng 02 viên nén màu đỏ được **0,207** gam (không phẩy hai trăm linh bảy gam - đã trừ bì), cho hai viên nén màu đỏ vào phong bì màu trắng dán kín ký hiệu M2.

Tất cả mẫu vật chứng trong các phong bì ký hiệu M1, M2 gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; Vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu A2 cho vào phong bì trắng dán kín niêm phong ký hiệu L lưu kho.

Ngày 17/12/2020, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số: 412/CSĐT đối với các mẫu niêm phong ký hiệu M1 và M2 thu của Nguyễn Văn K, yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số 59/KL - KTHS ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

*Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng 0,215 gam;*

*Mẫu 02 (hai) viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng 0,207 gam*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn K khai nhận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, K điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Cub, màu vàng, không có biển kiểm soát đi từ nhà xuống khu vực đèn xanh, đèn đỏ gần nút giao Yên Bình, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, K gặp một người nam giới không quen biết rồi hỏi mua ma túy “đá” và “ngựa” với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Người nam giới đồng ý bán, cầm tiền và đưa lại cho Khiêm 01 (một) túi ma túy đá và 02 (hai) viên ngựa. K cầm ma túy ở lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe đi về khu vực cổng trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong thuộc tổ dân phố 1, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm chỗ sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Ba Hàng kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang như nêu trên.

Vật chứng: Số ma túy thu giữ còn lại sau giám định được CQĐT chuyển kho vật chứng Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Với nội dung nêu trên, tại bản cáo trạng số: 48/CT - VKS PY ngày 17/3/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Nguyễn Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, bản thân nghiện ma túy, không có việc làm ổn định.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Khiêm đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định 0,252 gam và 01 phong bì niêm phong ký hiệu L lưu kho. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Cup không có BKS được cơ quan điều tra tách ra có căn cứ thì xử lý sau.

Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Những người chứng kiến đã được triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy, việc những người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 BLTTHS, xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 40 ngày 16/12/2020, tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong, thị xã Phổ Yên, bị cáo Nguyễn Văn K có hành vi có hành vi cất giấu trái phép 0,422 gam là ma túy, loại Methamphetamine trong người với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo xác định việc mua ma túy là để phục vụ việc nghiện chứ không có mục đích mua bán.

[3]. HĐXX thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) ... Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Việc Các cơ quan tiến hành tố tụng thị xã Phổ Yên lựa chọn làm án trọng điểm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai tại địa phương ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thật nghiêm khắc để làm gương răn đe chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] LỜI đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa đối với bị cáo có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu Honda Cub thu giữ của bị cáo được tách ra chờ xác minh nguồn gốc và xử lý theo quy định. Hội đồng xét xử thấy việc tách tài sản ra xử lý sau là đúng quy định nên không đề cập.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ theo Nguyễn Văn K khai số ma túy mà Công an thu giữ là do K mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực nút giao Yên Bình, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, nhưng K không xác định được người bán ma túy là ai do đó kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra, nếu xác định được đối tượng xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn Khiêm 24** (Hai mươi bốn) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/12/2020.

* Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Khiêm 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

**Tịch thu tiêu hủy:*

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả 0,150 gam mẫu M1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M1

01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M2 ghi hoàn trả 0,102 gam mẫu M2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M2;

01 phong bì có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho vỏ bao mẫu.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 17/3/2021).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thị hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà